TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2022/HSST
Ngày: 23/12/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp và bà Trần Thanh Phương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 192/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1977, tại An Giang.

HKTT: ấp M, xã M, huyện Ch, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện Ch, tỉnh An Giang

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Hòa Hảo

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1952 và bà Lê Thị Bé T, sinh năm 1952.

Bị cáo có vợ là Lê Thị Kim Phương, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phan Văn L, sinh năm 1945; địa chỉ: xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền của ông L: Bà Lý Tuyết A, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu đồi 57, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Dương Thị Mỹ D, sinh năm 2000; địa chỉ: Khu phố Ph, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại có mặt; người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 27 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Thanh Đ điều khiển xe ô tô biển số 60D-007.26, có giấy phép lái xe ô tô theo quy định đi trên đường H theo hướng đường T đi xã Ph. Khi Đ điều khiển đi đến đoạn đường thuộc khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện phía trước cùng chiều có xe ba gác. Đ điều khiển cho xe đi lấn qua phần đường bên trái để tiếp tục lưu thông. Cùng lúc này có xe mô tô biển số 60B6-317.40 do anh Phan Thanh L điều khiển lưu thông trên phần đường xe ô tô theo hướng ngược lại, do không kịp tránh nên phần đầu xe bên trái của xe ô tô 60D-007.26 va chạm vào xe mô tô 60B6-317.40 do anh L đang điều khiển, làm xe anh L ngã vào xe mô tô biển số 60C2-210.80 do chị Dương Thị Mỹ D điều khiển lưu thông đúng phần đường quy định và cùng chiều lưu thông với anh L.

Hậu quả vụ tai nạn làm anh L bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện L, chị D bị xây xát nhẹ.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 01 đoạn Video ghi nhận nội dung vụ tai nạn do chị Trần Thị Bảo V giao nộp; 01 xe ô tô biển số 60D-007.26; 01 xe mô tô biển số 60B6-317.40 và 01 xe mô tô biển số 60C2-210.80.

Xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển số 60D-007.26, 01 xe mô tô biển số 60C2-210.80 và 01 xe mô tô biển số 60B6-317.40, là những tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Thu H, chị Dương Thị Mỹ D và của bị hại Phan Văn L, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu.

Sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Thanh Đ đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 15.000.000 đồng để lo chi phí mai táng, Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu gì khác về dân sự.

Chị Dương Thị Mỹ D bị xây xát nhẹ nên từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác định được các dấu vết sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km 01+200 đường H thuộc khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, phương tiện còn nguyên vẹn tại hiện trường. Mặt đường bằng phẳng, được trải nhựa cứng, có vạch sơn nét đứt phân chia hai làn đường, chiều đường lưu thông hướng đường T đi xã Ph rộng 3m55, chiều ngược lại rộng 3m75.

Mép đường làm chuẩn là mép đường bên phải theo hướng xã Ph đi đường T.

Xe ô tô biển số 60D-007.26 (1) dừng trên mặt đường. Đầu xe quay hướng đi xã Ph, đuôi xe quay hướng ngược lại. Trục bánh trước bên trái xe cách mép chuẩn là 02m75, trục bánh sau bên trái xe cách mép chuẩn là 02m60.

Xe (1) để lại 02 vết phanh trên mặt đường: Vết phanh (2) dài 02m20, đầu vết phanh cách mép chuẩn 04m00. Vết phanh (3) dài 01m40, đầu vết phanh cách mép chuẩn 02m40

Xe mô tô biển số 60B6-317.40 (4) ngã nghiêng bên phải và nằm trên vỉa hè. Đầu xe quay hướng chếch về đường T. Tâm trục bánh nằm ngay mép chuẩn. Tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 0m95. Xe (4) để lại vết cày trên mặt đường (5) dài 02m80, đầu vết cày cách mép chuẩn 01m35.

Xe mô tô biển số 60C2-210.80 (6) ngã nghiêng bên phải. Đầu xe quay hướng chếch về đường T. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép chuẩn là 0m30. Đo từ tâm trục bánh sau ra mép chuẩn là 0m30. Xe (6) để lại vết cày trên mặt đường (7) dài 0m70, đầu vết cày cách mép chuẩn 0m15.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiên liên quan đến tai nạn thể hiện:

Xe ô tô biển số 60D-007.26 có các dấu vết: Cản trước bên trái gãy có độ dài 0,17m; mặt dưới cản trước bên trái có vết trầy xước nhựa hướng từ trước về sau, dài 0,4m. Điểm thấp nhất cách mặt đất 0,25m; chóa đèn chiếu sáng bên trái bị vỡ kích thước 0,3m x 0,2m. Điểm thấp nhất cách mặt đất 0,77m; mặt ngoài bên trái nắp capo có vết móp và trầy xước sơn hướng từ trước ra sau; Gương chiếu hậu trái gãy rời và ốp kim loại góc trái đầu xe bị móp từ trước về sau

Xe mô tô biển số 60B6-317.40 có các dấu vết: Mặt lạ trước và đèn chiếu sáng bị gãy rời; mặt trước giảm sóc bên trái có vết trầy xước sơn kích thước 0,2m x 0,03m; mặt trước chắn bùn bên trái có vết trầy xước sơn hướng từ trước về sau, kích thước 0,2m x 0,14m; cách yếm bên trái có nhiều vết xước không rõ hình, kích thước 0,45n x 0,15m và cần số tới bị cong từ trước về sau.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 2308/KLGĐ-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Nguyên nhân tử vong của bị hại Phan Thanh L là do chấn thương hàm mặt, gãy xương hàm trên, gãy xương hàm dưới dẫn đến chảy máy vào đường thở gây ngạt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh thu thập kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị hại Phan Thanh L tại Bệnh viện L, xác định Phan Thanh L đã có uống rượu bia, nồng độ cồn trong máu là 305,46 mg/100ml.

Tại cáo trạng số 179/CT-VKS-TB ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Thanh Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ từ 16 tháng đến 20 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Đai diện hợp pháp của bị hại không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, không yêu cầu gì về phần dân sự và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất vì bị hại anh Phan Thanh L cũng có một phần

lỗi là khi tham gia giao thông đã uống rượu bịa vượt quá mức cho phép (305,46/100ml) và đi sang làn đường giành cho xe ô tô.

Bị cáo Nguyễn Thanh Đ không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói L nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Người làm chứng được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có L khai trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, L khai của bị cáo phù hợp với L khai của người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 27 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Thanh Đ điều khiển xe ô tô biển số 60D-007.26, có giấy phép lái xe ô tô theo quy định lưu thông trên đường H theo hướng đường T đi xã Ph. Khi Đ điều khiển xe đi đến Km 01+200 đường H thuộc khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai phát hiện phía trước cùng chiều có một xe ba gác không rõ người điều khiển và biển số xe, Đ đã điều khiển qua phần đường bên trái để vượt nên đã va đụng vào xe mô tô 60B6-317.40 do anh Phan Thanh L đang điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại bên làn đường ô tô. Hậu quả làm anh Phan Thanh L ngã xuống đường bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện

Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi nêu trên của Nguyễn Thanh Đ đã vi phạm vào khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: "Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu"; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ", gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi đó đã phạm

vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác, đồng thời trong tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn hiện nay diễn biến phức tạp, số lượng người tham gia giao thông vi phạm tăng cao, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thực hiện tội phạm là tội nghiêm trọng nhưng do vô ý, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại là những các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Mặt khác, bị hại khi tham gia giao thông đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định "Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dụng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100mililit máu hoặc 0,25 miligam/100 lít khí thở " và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ" nên khi bị cáo vừa chuyển đường thì dẫn đến sự va chạm trên. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thật sự ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo mình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là Lao động chính duy nhất được chính quyền địa phương xác nhận và được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự và ấn định thời gian thử thách theo quy định là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Đại diện gia đình người bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì khác, chị Dương Thị Mỹ D bị xây xát nhẹ từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe ô tô biển số 60D-007.26; 01 xe mô tô biển số 60C2-210.80 và 01 xe mô tô biển số 60B6-317.40 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Đối với 01 đoạn Video ghi nhận nội dung vụ tai nạn do chị Trần Thị Bảo V giao nộp, được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Đ cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Ch, tỉnh An Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã M có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tiến Trung

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hai;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.